HỌ VÀ TÊN:

CÁC DẠNG HỆ TUẦN HOÀN Ở ĐỘNG VẬT

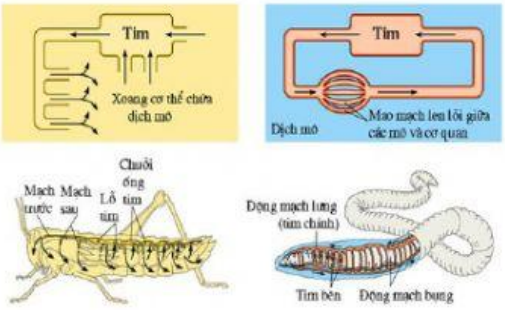

(a) Hệ tuần hoàn hở ở châu chấu (b) Hệ tuần hoàn kín ở giun đốt

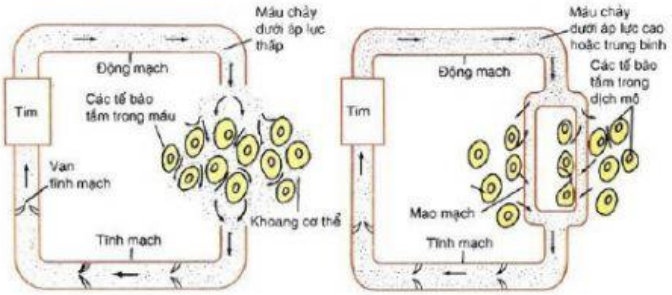

Hình 18.1. Sơ đồ hệ tuần hoàn hở *Hình 18.2. Sơ đồ hệ tuần hoàn kín*

1.Điền từ gợi ý ở bên phải bảng vào bảng sau (bằng cách kéo/thả)

	HỆ TUẦN HOÀN HỞ	HỆ TUẦN HOÀN KÍN
Nhóm động vật		
Hệ mạch		
Đường đi của máu		
Máu tiếp xúc với TB		
Áp lực, tốc độ máu		

Gián tiếp | Trực tiếp

Thân mềm, Chân khớp

Động mạch, tĩnh mạch, mao mạch.

Tim → động mạch → khoang cơ thể (trao đổi chất và khí) → tĩnh mạch → tim

Mực ống, bạch tuộc, giun đốt và động vật có xương sống

Tim → động mạch → mao mạch (trao đổi chất và khí) → tĩnh mạch →tim

Áp lực máu cao;Tốc độ nhanh | Áp lực máu thấp;Tốc độ chậm

Động mạch, tĩnh mạch

2.Nêu ưu điểm của hệ tuần hoàn kín so với HTH hở?
(kéo menu, tick vào hộp kiểm)

.....

.....

.....

.....

LIVEWORKSHEETS